

Bản án số: 26/2026/HS-ST
Ngày 22 – 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đồng Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Xây

Ông Trịnh Tuấn Sỹ

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Chu Hương Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại điểm cầu trung tâm Hội trường xét xử số 2, trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn, điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 158/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2026/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2026, Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 11/2026/QĐST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2026, đối với bị cáo:

Tô V, sinh ngày: 12/02/1989, tại tỉnh Lạng Sơn; Căn cước công dân số: *****, ngày cấp: 21/4/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Tô T, sinh năm 1956 và bà Vy N, sinh năm 1956; vợ: Hoàng H, sinh năm 1989, con: 01 con, sinh năm 2012; tiền án: Không, tiền sự: 01 tiền sự, ngày 05/01/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Lạng Sơn. Ngày 07/10/2024 chấp hành xong quyết định; nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2016/HSST ngày 16/09/2016 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1 – Lạng Sơn) xử phạt 07 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 27/01/2022 đã chấp hành xong án phạt tù và các phần quyết định khác của bản án, đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/10/2025, tạm giam từ ngày 30/10/2025 đến nay. Có mặt tại điểm cầu thành phần.

- Người bào chữa cho bị cáo Tô V: Bà Lương H – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn. Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- Người chứng kiến: Ông Lương T, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn Bản Lò, xã C, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần:

1. Ông Nguyễn Xuân Phấn, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

2. Ông Lộc Văn Trung, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

- Những người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Ông Hoàng Anh Phương, cán bộ; Hoàng Trọng Vững, chiến sỹ nghĩa vụ; Hoàng Văn Khôi, chiến sỹ nghĩa vụ, đội Cảnh sát bảo vệ, Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô V là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 485/QĐ-UBND ngày 14/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C, thời hạn quản lý từ ngày 15/10/2025 đến 15/02/2027.

Khoảng 08 giờ ngày 23/10/2025, sau khi tan ca làm, Tô V ra cổng công ty P thuộc khu công nghiệp Q, phường N, tỉnh Bắc Ninh thì gặp T (không rõ lai lịch) quen biết ngoài xã hội, Lương Viết Thanh hỏi Tô V có biết chỗ nào bán ma túy không để mua về sử dụng, Tô V trả lời không biết, T bảo Tô V ngồi lên xe mô tô (không rõ biển số) của T cùng nhau đi tìm chỗ bán ma túy, Tô V đồng ý. T điều khiển chở Tô V đến khu vực Đ, tỉnh Bắc Ninh (không rõ địa chỉ cụ thể) gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm hỏi T và Tô V có lấy hàng không, T trả lời lấy rồi đưa cho người đàn ông 200.000 đồng. Người đàn ông đi đâu không rõ, khoảng 10 phút sau quay lại đưa cho T 01 gói ma túy Heroin. Sau đó, T điều khiển xe mô tô chở Tô V đi đến khu vực bờ sông thuộc tỉnh Bắc Ninh (không rõ địa chỉ cụ thể) thì dừng lại, lấy số ma túy đã mua ra sử dụng bằng hình thức tiêm chích. Sau khi sử dụng ma túy xong, Tô V bắt xe ô tô về nhà, đến 20 giờ 30 phút cùng ngày Tô V được mời đến trụ sở Công an xã C, tỉnh Lạng Sơn làm việc.

Công an xã C lập biên bản lấy mẫu nước tiểu của Tô V và Kiểm tra dùng test thử đối với người sử dụng ma túy, cho kết quả Tô V dương tính với chất ma túy trong cơ thể (nhóm MOP).

Tại Kết luận giám định số 951 ngày 27/10/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: mẫu nước tiểu thu được của Tô V tìm thấy chất ma túy Morphine.

Tại bản Cáo trạng số 89/CT-VKS ngày 31/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Tô V về tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, Luật số 59/2024/QH15 và Luật số 86/2025/QH15 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, bị cáo Tô V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tô V phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Tô V từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do bị cáo thuộc hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về tội danh, khung hình phạt, các nội dung khác.

Trong phần tranh luận, người bào chữa cho bị cáo Tô V trình bày: Cáo trạng truy tố bị cáo Tô V là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, việc đánh giá nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Kiểm sát viên đúng quy định, người bào chữa đồng tình, nhất trí, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt.

Lời nói sau cùng bị cáo Tô V biết bị cáo đã sai và ăn năn về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người chứng kiến ông Lương T, tuy nhiên ông Lương T đã có lời khai trong hồ sơ, do vậy Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản lời khai, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, các lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết

luyện: Sáng ngày 23/10/2025, tại khu vực Đ, tỉnh Bắc Ninh, Tô V đang trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy thì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày Tô V được mời đến trụ sở Công an xã C, tỉnh Lạng Sơn làm việc, xét nghiệm mẫu nước tiểu thu giữ của Tô V tìm thấy chất ma túy Morphine.

[4] Khi thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo Tô V có đầy đủ năng lực hành vi, do vậy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn đối với bị cáo Tô V là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Như vậy, có đủ cơ sở kết tội bị cáo Tô V phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

[6] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân và tạo tiền đề cho các hành vi phạm tội khác, gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện, vì vậy đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[7] Về nhân thân: Bị cáo đã từng bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy.

[8] Bị cáo có 01 tiền sự, ngày 05/01/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn ra quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc. Ngày 07/10/2024 chấp hành xong quyết định (chưa được xóa tiền sự). Tuy nhiên đây là một trong các tình tiết, điều kiện để định tội Sử dụng trái phép chất ma túy, do đó không sử dụng tiền sự làm căn cứ đánh giá tăng nặng khi quyết định hình phạt.

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[11] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[12] Đối với người đàn ông tên T cùng bị cáo Tô V đi mua ma túy về sử dụng và người đàn ông lái xe ôm bán ma túy cho T và Tô V ngày 23/10/2025 tại khu vực Đ, tỉnh Bắc Ninh, do không xác định được lai lịch nên chưa làm rõ để xử lý trong vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[13] Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo thuộc hộ cận nghèo, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

[14] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tại phiên tòa có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14, Luật số 59/2024/QH15 và Luật số 86/2025/QH15.

Căn cứ khoản 2 Điều 136; các điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 02/2021/QH15, Luật số 34/2024/QH15, Luật số 59/2024/QH15 và Luật số 99/2025/QH15.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 14; khoản 6 Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Tô V phạm tội Sử dụng trái phép chất ma túy.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tô V 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 24/10/2025.
3. Về án phí: Bị cáo Tô V được miễn án phí hình sự sơ thẩm.
4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PC10 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 1 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
-;
- Lưu hồ sơ, HCTP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đổng Thị Ninh

